

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày 21 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tụ

Bà Tăng Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 11/TB-TA ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 02/4/1993 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn U, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; có vợ: Đinh Thị N, sinh năm 2001 và 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐXPVPHC ngày 14/01/2010 của Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về hành vi bán pháo Trung Quốc, chấp hành xong ngày 14/01/2010; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 26/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

Người chứng kiến:

1. Ông Phạm Tiến X, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Bùi Xuân C, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 23/9/2021, tại khu vực đường Thái Hà thuộc địa phận thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Nguyễn Anh T đang đứng cạnh xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 11xyz, rơmooc biển kiểm soát 15R - 09xyz có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong cabin xe có 01 gói giấy trắng in mực màu đen hồng chứa chất bột màu trắng dạng cục; 02 gói giấy trắng in mực màu đen chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu trắng, viền màu đỏ chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai các gói, túi đó đều là Heroine của T để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 374/KLGĐMT-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Vật chứng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,4378 gam (Không thấy bốn nghìn ba trăm bảy mươi tám gam).*”

Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP của Chính Phủ.”

Tại phiên tòa bị cáo khai: Sáng ngày 23/9/2021, bị cáo điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 15C-11xyz kéo rơ mooc biển kiểm soát 15R-09xyz sang khu vực đường thuộc phường Q, quận K, thành phố H mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không quen biết, 01 túi Heroine giá 800.000 đồng rồi lên xe cất túi ma túy vào cabin gần ghế lái và điều khiển xe về huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến khu vực đường Thái Hà, thuộc thôn A, xã Q, huyện Q, bị cáo dừng xe, lấy túi Heroine chia thành 05 phần nhỏ, trong đó 04 phần dùng giấy gói thành 04 gói nhỏ, phần còn lại gói trong túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu trắng, viền màu đỏ. Sau đó, bị cáo lấy ra sử dụng 01 gói rồi cất số Heroin còn lại vào cabin xe và xuống xe đi vệ sinh thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKSQP ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý

vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý, niêm phong đồ vật bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập; biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng ngày 23/9/2021; Kết luận giám định số 374/KLGĐMT-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 23/9/2021, tại khu vực đường Thái Hà, thuộc địa phận thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Anh T đã có hành vi cất giấu trái phép trên xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15C-11xyz, kéo rơmoóc biển kiểm soát 15R-09xyz do T điều khiển 03 gói giấy và 01 túi nilon ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,4378 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy gây tác hại lớn tới con người và là một trong những nguyên nhân hàng đầu kìm hãm sự phát triển kinh tế, văn hóa, gây ra nhiều tệ nạn khác kéo theo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, tội phạm bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng; vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng biện pháp tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Năm 2010 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi bán pháo Trung Quốc.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã phân tích trên thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt với mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghiện ma túy, tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, thu nhập không ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 03 gói và 01 túi nilon ma túy, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-11xyz kéo romooc biển kiểm soát 15R - 09xyz bị cáo điều khiển và tàng trữ trái phép chất ma túy, kết quả điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Công ty TNHH dịch vụ vận tải Toàn cầu, địa chỉ Phòng 301, Tầng 3 Tòa nhà T, số 3 L, M, N, Hải Phòng. Những người đại diện hợp pháp của Công ty xác định Công ty không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Công ty là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 9 năm 2021.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,3686 gam (*Không phải ba nghìn sáu trăm tám mươi sáu gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Anh T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 374/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 26/11/2021.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên